

Bản án số: 104/2019/HS-ST
Ngày 04-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Ông Nguyễn Thế Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

V. Tên gọi khác: V, M. Sinh ngày: 19/6/1991, tại: thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 38, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Con ông L (đã chết) và bà L1 (sinh năm: 1956) còn sống. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

- Tiền án:

+ Ngày 28/9/2009 bị Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách 24 tháng, ngày 28/9/2011 chấp hành xong thời gian thử thách.

+ Ngày 30/7/2012 bị Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140, điểm g (Tái phạm) khoản 1 Điều 48, điểm g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 07/10/2013.

+ Ngày 20/8/2015 bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng áp dụng điểm c (Tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 138; điểm o, p khoản

1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/12/2017. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 26 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2019, V đi bộ đến trước Công ty K, số 141 đường T, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng để gặp và mua của một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, V được một người tên K (không rõ nhân thân lai lịch) chở về phòng trọ của K ở khu vực K, thành phố Đà Nẵng (không xác định được địa chỉ cụ thể) để sử dụng một ít ma túy đá vừa mua nêu trên. Sử dụng ma túy xong, V cất số ma túy còn lại vào túi quần bên phải đang mặc về nhà tại tổ 38, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng rồi đến quán STAR NET số 02 đường T, thành phố Đà Nẵng để chơi game thì bị Công an phường T đến kiểm tra và mời về làm việc nhưng không phát hiện V cất giấu ma túy trong người. Công an phường T tiến hành kiểm tra xét nghiệm chất ma túy đối với V, kết quả xét nghiệm V dương tính với chất ma túy. Công an phường T đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền rồi cho gia đình bảo lãnh V về.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V tiếp tục cất giấu ma túy trong túi quần phải đang mặc rồi đến quán STAR NET để chơi game đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Thanh Khê bắt quả tang V có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần bên phải của V đang mặc:

- 01 túi nilong kích thước (3x3) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G.

* Theo bản kết luận giám định số 154/GĐ-MT, ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể: 0,138 gam (Bút lục số 16).

Qua thử nước tiểu, V dương tính với ma túy đá.

* Vật chứng:

- 01 bì niêm phong mẫu hoàn trả sau giám định theo bản kết luận giám định số 154/GĐ-MT ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là tang vật của vụ án.

Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Nguyên nhân dẫn đến V phạm tội là do đua đòi, ăn chơi nghiện hút dẫn đến phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra, V khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng tên T (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho V và đối tượng tên K (không rõ nhân thân lai lịch) góp tiền mua ma túy sử dụng cùng V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 6 năm tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử tang vật vụ án: Tịch thu và tiêu hủy Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14h ngày 31/5/2019 V đã mua 01 gói ma túy đá của một người thanh niên tên T với giá 200.000đ và sử dụng cùng K ở phòng trọ của K tại khu vực K, quận C, thành phố Đà Nẵng. T và K đều không rõ lai lịch. Sau khi sử dụng xong còn một ít, V cất giữ trong túi quần đang mặc. Đến 23 giờ cùng ngày, tại quán Star Net, V bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang thu giữ của Vi 0,138 gam ma túy, loại Methamphetamine. V cất giữ số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng.

[2] Hành vi của V là cất giữ ma túy để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, bản thân bị cáo có 03 tiền án về tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo V là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn nhưng do đua đòi nên bị cáo bất chấp tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng để tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân. Riêng về ma túy Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngoài ra bị cáo đã có tiền án, đã từng đi chấp hành án nhiều lần nhưng vẫn không thấy được sự răn đe của pháp luật đối với những hành vi vi phạm pháp luật do bị cáo thực hiện. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt, tiếp tục cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng là ma túy hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 154/GĐ-MT, ngày 05 tháng 6 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của V Công an quận Thanh Khê đã Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[7] Đối với đối tượng T và K không rõ nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[9] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[10] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố bị cáo V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo V **5 (năm) năm 6(sáu) tháng** tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2019.

II. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01(một) bì niêm phong số 154/GĐ-MT ngày 05 tháng 6 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

Vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 8 năm 2019.

III. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo V phải nộp án phí là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

IV. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ NGỌC HÀ